

PHÂN TÍCH

GIÁ NGUYÊN LIỆU THỨC ĂN TRÊN THẾ GIỚI

TIẾP TỤC NEO Ở MỨC CAO



Thực hiện bởi:

Phòng Phân Tích –

Công ty cổ phần Saigon Futures

Thông tin liên hệ:

028 6686 0068

www.saigonfutures.com



Câu chuyện về giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng cao đã không còn mới trong năm nay. Mặc dù đã hạ nhiệt sau một thời gian dài tăng nóng, nhưng giá các nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chính trên thế giới như ngô, đậu tương và lúa mì vẫn tiếp tục neo ở mức cao. Điều này khiến cho Việt Nam phải bỏ ra đến hơn 4.58 tỷ đô la Mỹ trong 10 tháng đầu năm 2021 để nhập khẩu các nguyên liệu này. Trong ngắn và trung hạn, kỳ vọng giá các nguyên liệu này có thể tiếp tục tăng cao khi các yếu tố cơ bản vẫn còn đang hỗ trợ khá lớn.

Nguyên nhân giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi neo ở mức cao

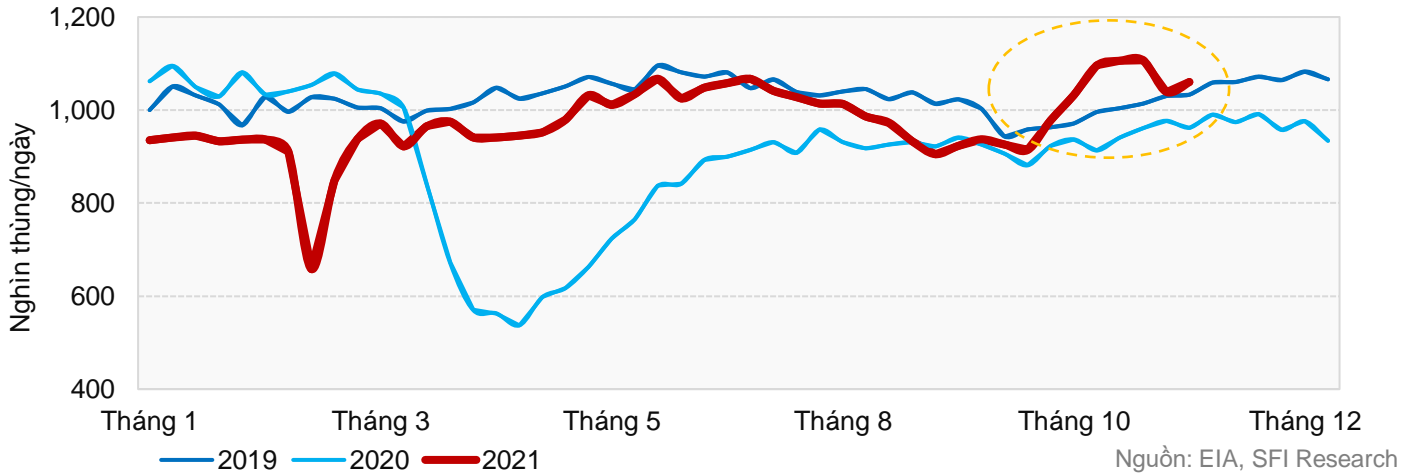
Giá ngô giao dịch trên Sàn hàng hóa Chicago (CBOT) giao tháng 3 năm 2022 (tháng giao dịch gần nhất) đã giảm từ mức đỉnh trong giai đoạn căng thẳng nhất về nguồn cung là 640 cents/giạ xuống còn 588.2 cents/giạ (tính đến ngày 23/11/2021), tương đương với mức giảm 9.5%. Tuy nhiên giá ngô đang trong xu hướng tăng ngắn hạn và cao hơn 35% so với mức giá vào đầu năm 2021.

Nếu quan sát đồ thị chuyển động giá có thể thấy, giá ngô kỳ hạn trên sàn CBOT vẫn chưa thoát khỏi được vùng đáy là từ 506 – 520 cents/giạ. Điều này phản ánh các yếu tố cung – cầu vẫn còn đang khá căng thẳng trên thị trường thế giới.

Giá ngô trên thị trường thế giới đã trải qua giai đoạn căng thẳng về nguồn cung tại khu vực Brazil khi vụ ngô lớn nhất (safrinha) của quốc gia này bị tác động nghiêm trọng bởi hạn hán và sương giá trong giai đoạn sinh trưởng quan trọng nhất. Nhờ vào nguồn cung dồi dào khi Hoa Kỳ bước vào một vụ thu hoạch với tiến độ tốt hơn so với trung bình 5 năm đã làm dịu đi cơn sốt giá. Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự kiến sản lượng ngô Mỹ trong vụ 2021/22 đạt 382.59 triệu tấn, cao hơn 6.7% mức vụ trước là 358.45 triệu tấn.

Tuy nhiên, giá ngô đã hồi phục mạnh mẽ trong giai đoạn diễn ra cơn sốt giá năng lượng trên thế giới, thúc đẩy sản lượng ethanol từ ngô tại Mỹ tăng cao hỗ trợ lớn cho giá ngô. Theo các dữ liệu từ Cục Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA), thì mức sử dụng ngô trong việc sản xuất ethanol sẽ đạt mức đỉnh điểm trong tháng 9 khi sản lượng liên tục tăng vượt xa sản lượng của năm 2019 – giai đoạn trước dịch Covid-19 và tiếp tục giữ ổn định trên mức 1 triệu thùng/ngày.

Sản lượng Ethanol Mỹ hàng tuần



Xu hướng tăng dùng ngô trong việc sản xuất ethanol cũng đang diễn ra tương tự tại Brazil. Cơ quan cung ứng mùa vụ quốc gia Brazil là CONAB đã công bố các ước tính lần thứ 3 trong năm với các số liệu về sản lượng ethanol từ ngô được điều chỉnh cao hơn so với ước tính được công bố trước đó vào tháng 8. Cụ thể, sản lượng ngô từ trong vụ 2021/22 được điều chỉnh lên mức 3.47 tỷ lít, cao hơn 3.2% so với ước tính công bố trước đó là 3.36 tỷ lít.

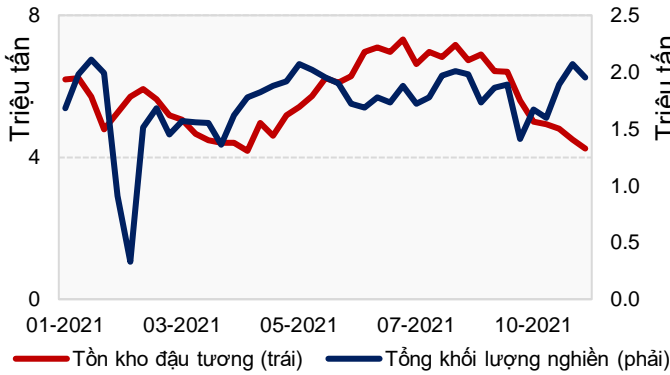
Xu hướng giá năng lượng tăng đã thúc đẩy giá ethanol tăng cao làm động lực cho các nhà sản xuất ethanol sản xuất nhiều hơn. Nhà sản xuất ethanol từ ngô lớn nhất Brazil là FS Bioenergia dự kiến sẽ đưa vào hoạt động thêm 3 cơ sở sản xuất ethanol nữa vào 2023-2026, riêng nhà máy Primavera hoạt động năm 2023 dự kiến có mức sản lượng 585 triệu lít ethanol/năm.

Giá đậu tương cũng đang diễn ra với xu hướng tương tự. Sau một giai đoạn hạ nhiệt từ mức đỉnh 1,441.4 cents/giạ vào đầu tháng 6 năm 2021 đối với giá đậu tương kỳ hạn tháng 1/2022 xuống còn 1,274.2 cents/giạ (tính đến ngày 23/11/2021), tương đương mức giảm 11.6%; thì giá đang có xu hướng tăng ngắn hạn khi nhu cầu từ quốc gia lớn nhất thế giới là Trung Quốc bắt đầu tăng cao khi giai đoạn đỉnh điểm cấp thiết ép dầu đậu tương phục vụ cho kỳ nghỉ Tết đang đến gần, đặc biệt là sau giai đoạn sụt giảm công suất ép dầu đậu tương do khủng hoảng điện năng.

Tỷ lệ ép dầu đậu tương của Trung Quốc đã tăng liên tiếp trong hai tuần, mặc dù các báo cáo gần nhất trong tuần trước từ Trung tâm Thông tin ngũ Cốc và dầu quốc gia Trung Quốc (CNGOIC) công bố số liệu ép dầu đậu tương sụt giảm. Tuy nhiên, các nguyên nhân đằng sau đó là việc Trung Quốc đang thiếu hụt đậu tương cho nhu cầu ép dầu vốn dĩ đang tăng cao, CNGOIC cho biết một số nhà máy đã phải đóng cửa do không có đủ đậu tương để phục vụ cho quá trình chế biến, mức tồn kho của Trung Quốc vẫn đang nằm ở mức thấp. Báo hiệu cho giới đầu tư tín hiệu về việc quốc gia này đang khát đậu tương trong ngắn hạn và sẽ có một đợt thu mua đậu tương lớn từ quốc gia nhập khẩu đậu tương lớn nhất thế giới này. CNGOIC trong tuần trước tiếp tục điều chỉnh

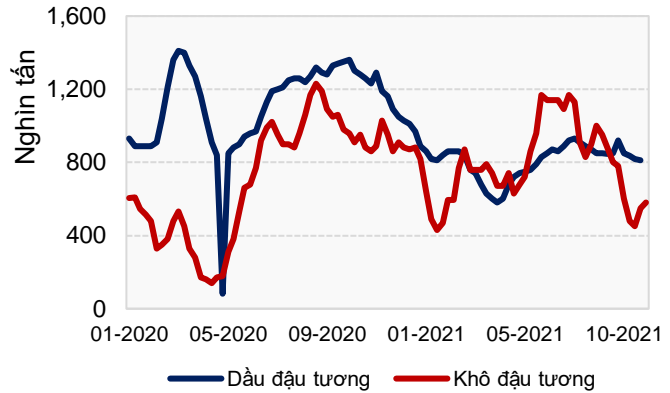
nhập khẩu đậu tương của quốc gia này trong tháng 11 thêm 600,000 tấn so với tuần trước chạm mốc 8 triệu tấn. Nếu điều này diễn ra, giá đậu tương sẽ tiếp tục có được lực đẩy tăng giá trong ngắn hạn.

Tồn kho đậu tương và sản lượng ép dầu đậu tương Trung Quốc



Nguồn: AgriCensus, SFI Research

Tồn kho khô đậu tương và dầu đậu tương Trung Quốc



Nguồn: AgriCensus, SFI Research

Điều này còn chưa đề cập đến xu hướng năng lượng xanh trong tương lai với mục tiêu giảm phát thải nhà kính trên thế giới, trong đó thúc đẩy việc gia tăng tỷ lệ nhiên liệu sinh học trong xăng dầu cũng là một mục tiêu được chú trọng. Mà dầu đậu tương là một trong những nguyên liệu đầu vào chiếm tỷ trọng lớn đến 57% cho việc sản xuất dầu diesel sinh học (theo số liệu từ EIA cập nhật năm 2019). Các yếu tố này sẽ thúc đẩy việc sử dụng đậu tương ép dầu tăng cao hơn, qua đó hỗ trợ giá các mặt hàng đậu tương tăng cao (nếu như các yếu tố về nguồn cung được giả định là không có sự thay đổi đáng kể).

Đối với giá lúa mì, mặt hàng này đang trên đường hướng đến mức giá cao nhất trong vòng 8 năm. Cân bằng cung cầu trên thị trường đang thể hiện sự chênh lệch rõ ràng trong sản lượng so với mức sử dụng. USDA dự báo sản lượng lúa mì trong vụ 2021/22 có thể đạt 775.28 triệu tấn, trong khi đó mức sử dụng hay tiêu thụ được báo đạt 787.42 triệu tấn. Với các số liệu trên thì giá lúa mì khó có khả năng hạ nhiệt trong trung và dài hạn được. Bên cạnh đó, quốc gia xuất khẩu lúa mì lớn nhất thế giới là Nga lại tiếp tục gia tăng mức thuế xuất khẩu với mục tiêu đảm bảo nguồn cung và hạ nhiệt giá lương thực nội địa, điều này còn chưa kể đến việc hạn ngạch xuất khẩu đối với lúa mì sẽ được quốc gia này áp dụng vào giữa tháng 2 năm 2022.

Tính từ khi áp dụng thuế xuất khẩu lúa mì từ đầu tháng 6 năm 2021, thuế xuất khẩu lúa mì của Nga tính đến giai đoạn áp dụng gần nhất 24/11 – 30/11 là 78.3 USD/tấn đã tăng vọt đến 179%, hay tăng gần gấp 3 lần. Mức thuế đã tác động đến nguồn cung từ quốc gia này ra thị trường thế giới. Tính đến tuần kết thúc ngày 18/11, tổng khối lượng xuất khẩu lúa mì Nga từ đầu vụ (ngày 1 tháng 7 năm 2021) đạt 17.2 triệu tấn, giảm đến 18% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh đó, các sự kiện về xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine cũng như việc ngập lụt tại các tuyến đường sắt đến cảng xuất khẩu nhộn nhịp nhất Vancouver của một trong những quốc gia xuất khẩu hàng đầu thế giới là Canada bị gián đoạn được xem là một đòn đánh bồi thêm đẩy giá lúa mì tăng vọt.

Giá nguyên liệu tăng cao khiến Việt Nam bỏ ra hơn 4.58 tỷ đô la Mỹ để nhập khẩu các nguyên liệu

Giá các mặt hàng trên tăng cao đã tác động đáng kể đến giá trị nhập khẩu nguyên liệu chính dùng trong thức ăn chăn nuôi của Việt Nam như ngô, đậu tương và lúa mì. Phần lớn các nguyên liệu dùng trong thức ăn chăn nuôi tại Việt Nam đều phải nhập khẩu hay nói cách khác là phụ thuộc vào nhập khẩu do đó, các biến động giá trên thị trường thế giới sẽ khiến cho các doanh nghiệp phải bỏ ra chi phí lớn để nhập khẩu các nguyên liệu này về. Do đó, các rủi ro về giá là cố hữu đối với các doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, để giảm thiểu các rủi ro này, doanh nghiệp có thể tham gia thị trường hàng hóa phái sinh để tiến hành bảo hiểm rủi ro về giá.

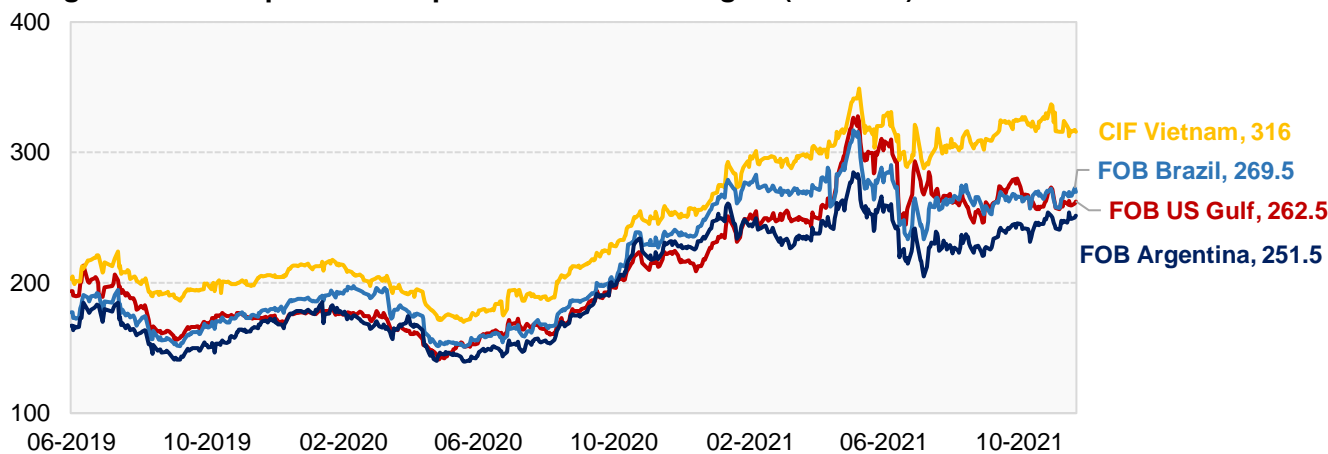
Bảng: Nhập khẩu một số nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chính 10 tháng đầu năm 2021

	10T2021		So với cùng kỳ năm trước (%)	
	Khối lượng (tấn)	Trị giá (USD)	Khối lượng	Trị giá
Lúa mì	4,099,453	1,187,960,414	62.9	84
Ngô	8,504,268	2,406,697,076	-14.7	21.2
Đậu tương	1,698,622	989,002,079	4.9	51.6
Tổng	14,302,343	4,583,659,569		

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Các rủi ro về giá thể hiện rõ ràng nhất đối với ngô – nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chính tại Việt Nam. Trong khi khối lượng sụt giảm 14.7% so với cùng kỳ năm trước thì trị giá nhập khẩu bằng đồng đô la Mỹ lại tăng đến hơn 21% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do giá ngô đã tăng vọt.

Giá ngô xuất khẩu tại các khu vực chủ chốt trên thế giới (USD/tấn)

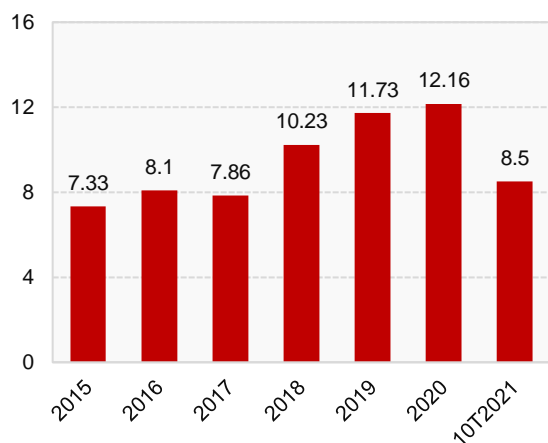


Nguồn: AgriCensus, Tổng cục Hải quan, SFI Research
(* Dữ liệu cập nhật đến ngày 23/11/2021)

Dựa trên đồ thị có thể quan sát thấy, giá ngô xuất khẩu tại các cảng là thị trường nhập khẩu chính của Việt Nam bao gồm Argentina và Brazil đã tăng vọt kể từ giữa tháng 5 năm 2020 và hiện đang dao động ở mức rất cao so với cùng kỳ năm trước. Giá xuất khẩu FOB tại các cảng của Argentina tăng từ mức đáy 21/05/2020 là 139.75 USD/tấn cho đến các số liệu mới nhất là 251.5 USD/tấn, tương đương với mức tăng gần 80%. Trong khi đó, giá nhập khẩu CIF tại các cảng của Việt Nam vẫn đang neo rất cao ở mức 316 USD/tấn, tương đương với mức tăng 77.5% so với mức thấp nhất vào ngày 10/06/2020 là 178 USD/tấn.

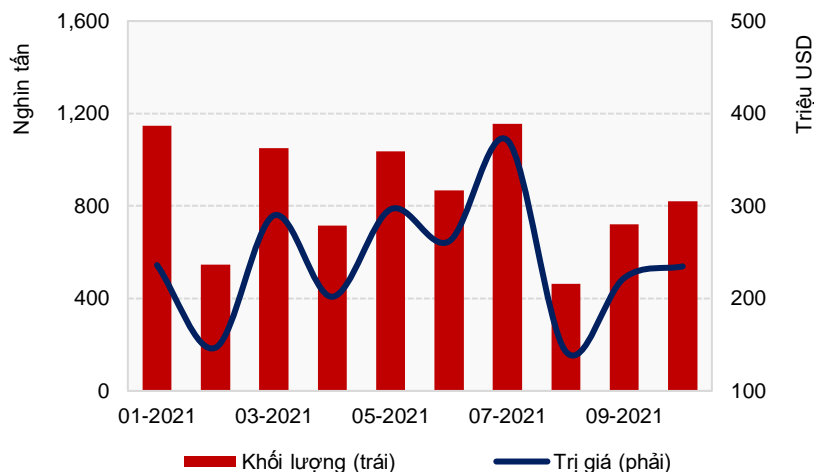
Việt Nam là quốc gia nhập khẩu ngô lớn nhất trong khu vực Đông Nam Á với tốc độ nhập khẩu trung bình trong 3 năm gần nhất là 16%. Năm 2020, mức nhập khẩu ngô của Việt Nam đã vượt qua mốc 12 triệu tấn đạt 12.16 triệu tấn. Các thị trường nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam là Argentina, Brazil và Ấn Độ. Kỳ vọng trong thời gian tới, Việt Nam sẽ còn là một đối tác thương mại thường xuyên của thị trường ngô Mỹ khi chính phủ đã chính thức hạ mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi thông thường (MFN) của ngô. Cụ thể, vào ngày 15/11/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2021/NĐ-CP về việc điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) đối với một số mặt hàng nguyên vật liệu đầu vào, trong đó mặt hàng ngô từ 5% xuống 2%.

Nhập khẩu ngô Việt Nam (triệu tấn)



Nguồn: AgriCensus, Tổng cục Hải quan, SFI Research

Nhập khẩu ngô Việt Nam theo tháng



Trong 10 tháng đầu năm 2021, tổng khối lượng nhập khẩu ngô của Việt Nam đã vượt xa so với mức nhập khẩu của 5 năm trước đó là năm 2015 chỉ với 8.1 triệu tấn. Về xu hướng theo tháng, khối lượng nhập khẩu ngô đang cho thấy dấu hiệu tăng. Tháng 10, Việt Nam nhập khẩu tổng cộng 820 nghìn tấn ngô, cao hơn so với tháng trước là 721 nghìn tấn ngô. Do đó, giá cả có thể sẽ tiếp tục tác động đến chi phí nhập khẩu các doanh nghiệp trong thời gian tới.

Các dấu hiệu cho thấy giá ngô sẽ điều giảm mạnh là chưa rõ ràng. Như đã đề cập trong phần trước, thậm chí giá ngô có thể còn sẽ tăng thêm trong trung và dài hạn cho đến khi nguồn cung các quốc gia xuất khẩu chủ chốt trên thế giới là Mỹ và Brazil tăng trở lại nhằm cân bằng với nhu cầu. Bên cạnh đó, giá ngô cũng có thể sẽ chịu các tác động từ thị trường năng lượng trên thế giới, chi phí cho cây trồng tăng cao như chi phí phân bón hay các sự kiện thời tiết bất thường gây bất lợi khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON FUTURES

THÀNH VIÊN KINH DOANH XUẤT SẮC
CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM NĂM 2020
Tận Tâm – Chính Trực – Khách Quan – Chuyên Nghiệp



Thực hiện bởi:

Phòng Phân Tích –

Công ty cổ phần Saigon Futures

Thông tin liên hệ:

028 6686 0068

www.saigonfutures.com